

UBND PHƯỜNG YÊN DŨNG

DANH MỤC ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2026

(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày / /2026 Của Chủ tịch UBND phường Yên Dũng)

Đơn vị: triệu đồng

TT	Thôn/Tổ dân phố	DƯ NỢ NGUỒN VỐN TRUNG ƯƠNG					
		Cho vay NS&VSMT		Cho vay SXKD VKK		Cho vay HTVL nguồn vốn NHCSHD (không bao gồm cho vay NQ11)	
		Tăng (+) Giảm (-)	Kế hoạch dư nợ năm 2026	Tăng (+) Giảm (-)	Kế hoạch dư nợ năm 2026	Tăng (+) Giảm (-)	Kế hoạch dư nợ năm 2026
1	Liều Đề	-50	929	-150	950		600
2	Liều Nham	0	1.708	0	195		500
3	Tân Độ	0	3.775	-150	3.235		950
4	Tổ Dân Phố 1	0	0	0	0	50	450
5	Tổ Dân Phố 2	0	0	0	0		459
6	Tổ Dân Phố 3	0	0	0	0	100	745
7	Tổ Dân Phố 4	0	0	0	0		450
8	Tổ Dân Phố 5	0	0	0	0	96	850
9	Tổ Dân Phố 6	0	0	0	0		550
10	Tổ Dân Phố Đông Hương	-60	937	0	0		1.050
11	Tổ Dân Phố Kem	-30	554	0	0		845
12	Tổ Dân Phố Minh Phượng	-50	901	0	0		900
13	Tổ Dân Phố Phương Sơn	-50	227	0	0		420
14	Tổ Dân Phố Phấn Lôi	0	440	0	0		945
15	Tổ Dân Phố Tân Cương	-50	0	0	0		390
16	Tổ Dân Phố Thắng Cương	0	677	0	0		400
17	Tổ Dân Phố Thắng Lợi Hạ	-30	634	0	0		500
18	Tổ Dân Phố Thắng Lợi Thượng	-20	744	0	0		400
19	An Thái	-50	1.237	-20	870		600
20	Bùi Bến	-30	887	-60	520		700
21	Đa Thịnh	0	814	-100	190		350
22	Tân Sơn 1	0	760	-150	750		500
23	Tân Sơn 2	0	771	-60	529		300
24	Thạch Xá	-40	914	-80	381		600
25	Thành Long	-50	1.302	-75	612		500
26	Long Trường Vân	-60	755	-100	560		500
27	Yên Hà	0	1.653	-65	997		850
28	Yên Hồng	-20	1.570	-130	450		700
29	Yên Phượng	0	976	-120	850		701
30	Yên Sơn	0	668	-30	530		523
31	Yên Tập	-50	1.409	0	850		453
32	Yên Tập Bắc	-20	2.151	0	788		628
33	Yên Tập Bến	-39	1.991	-48	1.280		400
34	Yên Tập Cao	-50	1.948	0	840		200
35	Yên Thịnh	0	984	0	960		400
	Tổng cộng	-699	25.904	-1.038	11.957	246	20.309